

Bản án số: 178/2018/HS-ST  
Ngày 14 - 6 - 2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hồng;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Đức Phú;

Bà Nguyễn Thị Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Vũ Minh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2018/TLST-HS, ngày 09/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2018/QĐXXST-HS ngày 01/6/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L (Đã chết); Có vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1958 (đã ly hôn) và con: 01 con, sinh năm 1986;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2003 tại Bản án số 45 ngày 16/07/2003 của TAND huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Văn D 36 tháng tù vì tội “Tàng trữ tiền giả”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Năm 2005 tại Bản án số 654 ngày 21/12/2005 của TAND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn D 12 tháng tù vì tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Năm 2007 tại Bản án số 27 ngày 16/10/2007 của TAND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn D 15 tháng tù vì tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Năm 2009 tại Bản án số 08 ngày 19/03/2009 của TAND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Văn D 30 tháng tù vì tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 02/08/2011, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Năm 2012, Nguyễn Văn D bị UBND thành phố Hà Nội ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong ngày 31/03/2014;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2018 đến nay hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; Có mặt.

*Bị hại:* Đỗ Thị Q, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tiểu khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h50’ ngày 21/02/2018, tại Đền Trình thuộc khu Suối Hoa, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Nguyễn Văn D, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Đỗ Thị Q, sinh năm 1974, Nơi cư trú: Tiểu khu 3, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La, vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Sony Xperia M4 màu trắng đã qua sử dụng IMEI 1: 358140067239691, số IMEI 2: 358140067239709. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 05/KL-HĐ của UBND thành phố Bắc Ninh số 22/02/2018 kết luận: 01 điện thoại di động Sony Xperia M4 màu trắng đã qua sử dụng nói trên có giá trị 3.000.000đ .

Ngày 15/04/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại chị Q 01 điện thoại di động Sony Xperia M4 màu trắng.

Với nội dung vụ án như trên, bản Cáo trạng số: 96/CTr-VKS, ngày 09/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Khoảng 7h00’ ngày 21/02/2018 bị cáo bắt xe khách đi từ Nam Định lên đền Trình thuộc khu Suối Hoa, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với mục đích xem có ai để sơ hở tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu. Khi đến nơi thì bị cáo phát hiện chị Q đang đứng lễ, trong túi quần phải phía trước của chị Q có một

chiếc điện thoại di động màu trắng, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này của chị Q. Bị cáo tiến lại gần và áp sát chị Q, sau đó dùng tay phải cho vào túi quần bên phải phía trước của chị Q lấy ra được một điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu Sony Xperia M4 rồi cất vào túi quần bên phải của mình đang mặc. Đúng lúc này, chị Q phát hiện và phối hợp cùng lực lượng công an và bảo vệ đền bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h50’ ngày 21/02/2018, tại Đền Trình thuộc khu Suối Hoa, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Nguyễn Văn D, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia M4 màu trắng trị giá 3.000.000đ của chị Đỗ Thị Q, nhằm mục đích để bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Vì vậy, Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Theo quy định của pháp luật, bị cáo được coi là không có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo là người có nhân thân rất xấu: Năm 2003 bị cáo bị xét xử về tội "Tàng trữ tiền giả"; Vào các năm 2005, 2007, 2009 bị cáo bị xét xử về cùng một tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2012 bị cáo bị đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi "trộm cắp tài sản" đến nay đã được xóa hết thì lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải. Song trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử bị cáo bằng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Q đã nhận lại đầy đủ tài sản bị trộm cắp đến nay không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Nguyễn Văn D 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 21/02/2018.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Hồng**